

TRƯỜNG THCS PHAN CÔNG HÓN

TỔ LỊCH SỬ - ĐỊA LÝ

MÔN LỊCH SỬ - ĐỊA LÝ 6
(Từ ngày 04/12/2023 đến ngày 09/12/2023)

TUẦN 14: PHÂN MÔN LỊCH SỬ

TIẾT 40

BÀI 11: LA MÃ CỔ ĐẠI (tiết 2)

A. LÝ THUYẾT: đã học ở tiết trước

B. VÍ DỤ:

C. BÀI TẬP ÁP DỤNG:

Câu 1: Năm 27 TCN, người nắm mọi quyền hành ở La Mã cổ đại là

- A. Ốc-ta-viu-xơ.
- B. Pê-ri-clét.
- C. Hê-rô-đốt.
- D. Pi-ta-go.

Câu 2: Đâu là phát minh của người La Mã cổ đại?

- A. kĩ thuật làm giấy.
- B. La bàn
- C. Bê tông.
- D. Thuốc súng.

Câu 3: Lãnh thổ của đế quốc La Mã vào khoảng thế kỉ II

- A. thu hẹp dần.
- B. được mở rộng nhất.
- C. được mở rộng về phía Tây.
- D. không thay đổi so với lúc mới thành lập.

Câu 4: I-ta-li-a là nơi khởi nguồn nền văn minh cổ đại nào dưới đây?

- A. Ấn Độ.
- B. Hy Lạp.
- C. Ai Cập.
- D. La Mã.

Câu 5: Đầu thế kỉ VI, ở La Mã cổ đại, mọi quyền hành nằm trong tay

- A. Hoàng đế.
- B. Đại hội nhân dân.
- C. Viện Nguyên lão.
- D. Thượng viện.

Câu 6: Hệ thống chữ viết của người La Mã cổ đại có tên là gì?

- A. Chữ Phạn.
- B. Chữ La-tinh.
- C. Chữ tượng hình.
- D. Chữ hình nêm.

Câu 7: Đây là tên một công trình kiến trúc nổi tiếng ở La Mã cổ đại?

- A. Đền Pác-tê-nông.
- B. Vạn lí trường thành.
- C. Khải hoàn môn.
- D. Vườn treo Ba-by-lon

Câu 8: Ốc-ta-viu-xơ có vai trò như thế nào trong nhà nước La Mã cổ đại?

- A. Nắm trong tay mọi quyền hành, như một hoàng đế.
- B. Đại diện cho vương quyền trong nhà nước.
- C. Chỉ tồn tại về hình thức, không nắm quyền lực.
- D. Thực hiện các quyền hành pháp và lập pháp.

Câu 9: Dưới thời kì đế chế, Viện nguyên lão ở La Mã cổ đại có vai trò gì?

- A. Quyết định mọi công việc.
- B. Đại diện cho thần quyền.
- C. Chỉ tồn tại về hình thức.
- D. Thực hiện các quyền hành pháp.

Câu 10: Nền tảng kinh tế của La Mã cổ đại là ?

- A. Mậu dịch hàng hải.
- B. Nông nghiệp trồng lúa nước.
- C. Thủ công nghiệp hàng hóa.
- D. Thủ công nghiệp và thương nghiệp.

Câu 11: Ốc-ta-vi-út nổi tiếng ở La Mã cổ đại vì điều gì?

- A. Người giết Giu-li-út Xê-da.
- B. Người thành lập thành phố Rô-ma.
- C. Hoàng đế đầu tiên của đế chế La Mã.
- D. Hoàng đế cuối cùng của đế chế La Mã.

Câu 12: Tại sao nói đế chế La Mã là nền quân chủ khoác áo cộng hoà?

- A. Cơ chế nhà nước theo hình thức cộng hoà nhưng hoàng đế thu tóm quyền lực.
- B. Đại hội công dân nắm quyền lực lớn nhất trong bộ máy nhà nước.
- C. Viện nguyên lão nắm quyền lực lớn nhất trong bộ máy nhà nước.
- D. Hội đồng tướng lĩnh nắm quyền lực lớn nhất trong bộ máy nhà nước.

Câu 13: Từ khoảng thế kỉ I TCN, La Mã cổ đại được gọi là đế chế vì

- A. hình thành chế độ phong kiến.
- B. hình thành chế độ cộng hoà
- C. chế độ dân chủ được thiết lập
- D. có hoàng đế đứng đầu và thống trị nhiều nơi.

Câu 14: Điểm khác biệt về điều kiện tự nhiên giữa La Mã cổ đại với Hy Lạp cổ đại là

- A. khí hậu Địa Trung Hải.
- B. có đường bờ biển dài.
- C. đất đai khô cằn hơn.
- D. đất đai màu mỡ hơn.

Câu 15: Thời kì đầu, thể chế nhà nước của La Mã cổ đại ban đầu có điểm gì giống Hy Lạp cổ đại?

- A. Thể chế quân chủ.
- B. Thể chế cộng hoà không có vua.
- C. Chế độ phong kiến.
- D. Thể chế độc tài.

D. DẶN DÒ:

- Học thuộc lòng nội dung bài 11
- Làm phần luyện tập và vận dụng
- Xem trước bài 12: CÁC VƯƠNG QUỐC ĐÔNG NAM Á TRƯỚC THẾ KỈ X

BÀI 12: CÁC VƯƠNG QUỐC ĐÔNG NAM Á TRƯỚC THẾ KỈ X

A. LÝ THUYẾT:

I. VỊ TRÍ ĐỊA LÍ CỦA ĐÔNG NAM Á.

- Sơ lược vị trí các nước Đông Nam Á:
- + Nằm án ngữ trên con đường hàng hải nối liền giữa Ấn Độ Dương và Thái Bình Dương
- + Khí hậu: nhiệt đới gió mùa, nóng ẩm, mưa nhiều.
- Những điều kiện tự nhiên đó đã mang lại những thuận lợi cho sự phát triển của các quốc gia Đông Nam Á:
- + Phát triển cây lúa nước.
- + Phát triển nhiều loại cây quý hiếm khác như: trầm hương, đinh hương, đậu khấu, sa nhân,...

II. SỰ XUẤT HIỆN CÁC VƯƠNG QUỐC CỔ TỪ ĐẦU CÔNG NGUYÊN ĐẾN THẾ KỈ VII

Thời gian xuất hiện	Từ thế kỉ I đến thế kỉ VII
Điều kiện tự nhiên thuận lợi	Có những dòng sông lớn đổ ra biển, thuận lợi cho phát triển nông nghiệp và giao lưu với thế giới bên ngoài.
Tên các vương quốc cổ	Lục địa: Pê-gu, Tha-ton, Đôn Tồn, Chân Lạp, Phù Nam, Chăm-pa. Hải đảo: Xích Thổ, Tu-ma-sic, Ma-lay-u, Ta-ru-ma.

III. SỰ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA CÁC VƯƠNG QUỐC PHONG KIẾN TỪ THẾ KỈ VII ĐẾN THẾ KỈ X

- + Pa-gan, Pê-gu, Tha-ton (Mi-an-ma)
- + Ha-ri-pun-giay-a, Đva-ra-va-ti (Thái Lan)
- + Cam-pu-chia (Cam-pu-chia ngày nay).
- + Đại Cồ Việt, Chăm-pa (Việt Nam).
- + Tu-ma-sic (Xin-ga-po).
- + Sri Vi-giay-a và Ka-lin-ga (In-đô-nê-xi-a).
- + Bu-ta-an (Phi-lip-pin).

B. VÍ DỤ:

C. BÀI TẬP ÁP DỤNG:

Câu 1: Khu vực Đông Nam Á nằm ở phía

- A. đông nam của châu Á.
- B. tây nam của châu Á.
- C. đông bắc của châu Á.
- D. đông của châu Á.

Câu 2: Đâu không phải tên quốc gia cổ đại ra đời trên lãnh thổ Việt nam ngày nay?

- A. Văn Lang.
- B. Âu Lạc.
- C. Chăm-pa.
- D. Kê-đa.

Câu 3: Vương quốc phát triển nhất trong bảy thế kỉ đầu Công nguyên ở Đông Nam Á là

- A. Chăm-pa
- B. Âu Lạc.
- C. Phù Nam
- D. Pê-gu

Câu 4: Từ thế kỉ VII đến thế kỉ X, tại lưu vực sông I-ra-oa-đi các vương quốc phong kiến của tộc người nào đã được hình thành>

- A. Người Miến.
- B. Người Môn.
- C. Người Khơ-me.
- D. Người Mã Lai.

Câu 5: Vương quốc cổ Tha-tơn được hình thành ở khu vực nào của Đông Nam Á ngày nay?

- A. Bán đảo Mã Lai.
- B. Lưu vực sông I-ra-oa-đi.
- C. In-đô-nê-xi-a.
- D. Miền Trung Việt Nam.

Câu 6: Vương quốc phong kiến Ka-lin-ga được hình thành ở khu vực nào của Đông Nam Á ngày nay?

- A. Sông Mê Nam.
- B. Sông I-ra-oa-đi.
- C. Hạ lưu sông Mê Công.
- D. Đảo Gia-va.

Câu 7: Vương quốc phong kiến Sri Vi-giay-a được hình thành ở khu vực nào của Đông Nam Á ngày nay?

- A. Sông Mê Nam.
- B. Sông I-ra-oa-đi.
- C. Hạ lưu sông Mê Công.
- D. Đảo Su-ma-tra.

Câu 8: Người Việt giành lại độc lập sau hơn 1000 năm Bắc thuộc và bắt đầu xây dựng nhà nước độc lập tự chủ vào thời gian nào?

- A. Thế kỉ IX.
- B. Thế kỉ X.
- C. Thế kỉ XI.
- D. Thế kỉ XII.

Câu 9: Vương quốc Cham-pa được thành lập tại vùng nào của Đông Nam Á?

- A. Hạ lưu sông Mê Công
- B. Trung Bộ Việt Nam
- C. Hạ lưu sông Mê Nam
- D. Các đảo của In-đô-nê-xi-a

Câu 10: Các vương quốc cổ đầu tiên xuất hiện tại Đông Nam Á từ

- A. thế kỉ X TCN – thế kỉ I TCN.
- B. thế kỉ X – thế kỉ XV.
- C. thế kỉ VIII – thế kỉ X.
- D. thế kỉ VII TCN – thế kỉ VII.

Câu 11: Thế kỉ VII, Phù Nam sụp đổ, thương cảng Óc Eo lụi tàn. Con đường giao thương ở Đông Nam Á chuyển sang vùng nào?

- A. Eo biển Ma-lắc-ca
- B. Biển Đỏ.
- C. Địa Trung Hải.
- D. Sông Mê-kông.

Câu 12: Vương quốc Pa-gan là tiền thân của quốc gia nào hiện nay?

- A. Cam-pu-chia
- B. Lào
- C. Phi-lip-pin
- D. Mi-an-ma

Câu 13: Từ thế kỉ VII đến thế kỉ X, một số vương quốc ở Đông Nam Á bước vào thời kì

- A. Chiếm hữu nô lệ.
- B. Phong kiến.
- C. Tư bản chủ nghĩa.
- D. Xã hội chủ nghĩa.

Câu 14: Sự xuất hiện và phát triển của các vương quốc phong kiến đã tạo cơ sở cho Đông Nam Á

- A. Tiếp thu văn hoá Ấn Độ.
- B. Tiếp thu văn hoá Trung Quốc.
- C. Phát triển trong giai đoạn sau đó (thế kỉ X-XV).
- D. Phát triển trong giai đoạn sau đó (thế kỉ XV-XVIII).

Câu 15: Khu vực nào trên thế giới được xem là vị trí cầu nối giữa Trung Quốc và Ấn Độ?

- A. Nam Á
- B. Tây Á
- C. Đông Bắc Á.
- D. Đông Nam Á.

D. DẶN DÒ:

- Học thuộc lòng nội dung bài 12
- Làm phần luyện tập và vận dụng
- Xem trước bài 9: **CẤU TẠO CỦA TRÁI ĐẤT. ĐỘNG ĐẤT VÀ NÚI LỬA**

Mọi thắc mắc quý PHHS và học sinh vui lòng liên hệ:

GVBM: LÊ THANH TUYỀN

SĐT: 0981979190